

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM VIETNAM REGISTER

ĐỊA CHỈ: 18 PHẠM HÙNG, HÀ NỘI ADDRESS: 18 PHAM HUNG ROAD, HA NOI ĐIỆN THOẠI/ TEL: (84) 4 3 7684701 FAX: (84) 4 3 7684779 EMAIL: vr-id@vr.org.vn WEB SITE: www.vr.org.vn

Ngày 03 tháng 11 năm 2010 Số thông báo: 027TI/10TB

Nội dung: Mẫu Sổ Nhật ký dầu mới theo Nghị quyết MEPC.187(79) của Tổ chức Hàng hải quốc tế.

Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển

Tại khóa họp thứ 59, Tổ chức tại Luân Đôn, Vương quốc Anh, vào tháng bảy năm 2009, Uỷ ban Bảo vệ môi trường biển (MEPC) của Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) đã thông qua Nghị quyết MEPC.187(79) sửa đổi, bổ sung Phụ lục I - "Các quy định về ngăn ngừa ô nhiễm do dầu" của Công ước quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm do tàu gây ra (MARPOL). Theo sửa đổi, bổ sung này, từ ngày 01 tháng 01 năm 2011, các tàu biển phải trang bị Sổ Nhật ký dầu theo mẫu mới (đề nghị xem phần đính kèm Thông báo kỹ thuật này).

Liên quan đến vấn đề nêu trên, chúng tôi xin gửi đến các Quý Cơ quan Nghị quyết MEPC.187(79) và các nội dung sửa đổi liên quan đến Sổ Nhật ký dầu theo Nghị quyết này. Đề nghị các Quý Cơ quan lưu ý trang bị Sổ Nhật ký dầu theo mẫu mới cho tàu từ ngày 01 tháng 01 năm 2011 để tránh việc tàu gặp phải rắc rối trong quá trình hoạt động, đặc biệt là vấn đề kiểm tra của Chính quyền cảng (PSC).

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: *http://www.vr.org.vn*

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam, Phòng Tàu biển Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội Điện thoại: + 4 37684701 (số máy lẻ: 521) Fax: +4 37684722 Thư điện tử: bangph@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Cơ quan lời chào trân trọng./.

KT. TRƯỞNG PHÒNG TÀU BIẾN PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận: -Như trên; -QP, CN, CTB, VRQC, TTTH; -Lưu TB./.

ANNEX 23

RESOLUTION MEPC.187(59) Adopted on 17 July 2009

AMENDMENTS TO THE ANNEX OF THE PROTOCOL OF 1978 RELATING TO THE INTERNATIONAL CONVENTION FOR THE PREVENTION OF POLLUTION FROM SHIPS, 1973

(Amendments to regulations 1, 12, 13, 17 and 38 of MARPOL Annex I, Supplement to the IOPP Certificate and Oil Record Book Parts I and II)

THE MARINE ENVIRONMENT PROTECTION COMMITTEE,

RECALLING Article 38(a) of the Convention on the International Maritime Organization concerning the functions of the Marine Environment Protection Committee (the Committee) conferred upon it by international conventions for the prevention and control of marine pollution,

NOTING Article 16 of the International Convention for the Prevention of Pollution from Ships, 1973 (hereinafter referred to as the "1973 Convention") and article VI of the Protocol of 1978 relating to the International Convention for the Prevention of Pollution from Ships, 1973 (hereinafter referred to as the "1978 Protocol") which together specify the amendment procedure of the 1978 Protocol and confer upon the appropriate body of the Organization the function of considering and adopting amendments to the 1973 Convention, as modified by the 1978 Protocol (MARPOL 73/78),

HAVING CONSIDERED proposed amendments to Annex I of MARPOL 73/78,

1. ADOPTS, in accordance with Article 16(2)(d) of the 1973 Convention, the amendments to Annex I of MARPOL 73/78 concerning regulations 1, 12, 13, 17 and 38 and the Supplement to the IOPP Certificate and Oil Record Book Parts I and II, the text of which is set out in the annex to the present resolution;

2. DETERMINES, in accordance with Article 16(2)(f)(iii) of the 1973 Convention, that the amendments shall be deemed to have been accepted on 1 July 2010 unless prior, to that date, not less than one-third of the Parties or Parties the combined merchant fleets of which constitute not less than 50 per cent of the gross tonnage of the world's merchant fleet, have communicated to the Organization their objection to the amendments;

3. INVITES the Parties to note that, in accordance with Article 16(2)(g)(ii) of the 1973 Convention, the said amendments shall enter into force on 1 January 2011 upon their acceptance in accordance with paragraph 2 above;

4. REQUESTS the Secretary-General, in conformity with Article 16(2)(e) of the 1973 Convention, to transmit to all Parties to MARPOL 73/78 certified copies of the present resolution and the text of the amendments contained in the annex; and

5. REQUESTS FURTHER the Secretary-General to transmit to the Members of the Organization which are not Parties to MARPOL 73/78 copies of the present resolution and its annex.

Annex 3

AMENDMENTS TO THE OIL RECORD BOOK PARTS I AND II

1 Sections (A) to (H) of the Oil Record Book Part I are replaced by the following:

"(A) Ballasting or cleaning of oil fuel tanks

- 1 Identity of tank(s) ballasted.
- 2 Whether cleaned since they last contained oil and, if not, type of oil previously carried.
- 3 Cleaning process:
 - .1 position of ship and time at the start and completion of cleaning;
 - .2 identify tank(s) in which one or another method has been employed (rinsing through, steaming, cleaning with chemicals; type and quantity of chemicals used, in m³);
 - .3 identity of tank(s) into which cleaning water was transferred and the quantity in m³.
- 4 Ballasting:
 - .1 position of ship and time at start and end of ballasting;
 - .2 quantity of ballast if tanks are not cleaned, in m³.

(B) Discharge of dirty ballast or cleaning water from oil fuel tanks referred to under Section (A)

- 5 Identity of tank(s).
- 6 Position of ship at start of discharge.
- 7 Position of ship on completion of discharge.
- 8 Ship's speed(s) during discharge.
- 9 Method of discharge:
 - .1 through 15 ppm equipment;
 - .2 to reception facilities.
- 10 Quantity discharged, in m^3 .

(C) Collection, transfer and disposal of oil residues (sludge)

11 Collection of oil residues (sludge).

Quantities of oil residues (sludge) retained on board. The quantity should be recorded weekly¹: (this means that the quantity must be recorded once a week even if the voyage lasts more than one week):

- .1 identity of tank(s)
- .2 capacity of tank(s) m³
- .3 total quantity of retention m³

¹ Only those tanks listed in item 3.1 of Forms A and B of the Supplement to the IOPP Certificate used for oil residues (sludge).

12 Methods of transfer or disposal of oil residues (sludge).

State quantity of oil residues transferred or disposed of, the tank(s) emptied and the quantity of contents retained in m^3 :

- .1 to reception facilities $(identify port)^2$;
- .2 to another (other) tank(s) (indicate tank(s) and the total content of tank(s));
- .3 incinerated (indicate total time of operation);
- .4 other method (state which).

(D) Non-automatic starting of discharge overboard, transfer or disposal otherwise of bilge water which has accumulated in machinery spaces

- 13 Quantity discharged, transferred or disposed of, in m^{3,3}
- 14 Time of discharge, transfer or disposal (start and stop).
- 15 Method of discharge, transfer, or disposal:
 - .1 through 15 ppm equipment (state position at start and end);
 - .2 to reception facilities (identify port)²;
 - .3 to slop tank or holding tank or other tank(s) (indicate tank(s); state quantity retained in tank(s), in m³).

(E) Automatic starting of discharge overboard, transfer or disposal otherwise of bilge water which has accumulated in machinery spaces

- 16 Time and position of ship at which the system has been put into automatic mode of operation for discharge overboard, through 15 ppm equipment.
- 17 Time when the system has been put into automatic mode of operation for transfer of bilge water to holding tank (identify tank).
- 18 Time when the system has been put into manual operation.

(F) Condition of the oil filtering equipment

- 19 Time of system failure⁴.
- 20 Time when system has been made operational.
- 21 Reasons for failure.

(G) Accidental or other exceptional discharges of oil

- 22 Time of occurrence.
- 23 Place or position of ship at time of occurrence.
- 24 Approximate quantity and type of oil.
- 25 Circumstances of discharge or escape, the reasons therefor and general remarks.

² The ship's master should obtain from the operator of the reception facilities, which includes barges and tank trucks, a receipt or certificate detailing the quantity of tank washings, dirty ballast, residues or oily mixtures transferred, together with the time and date of the transfer. This receipt or certificate, if attached to the Oil Record Book Part I, may aid the master of the ship in proving that the ship was not involved in an alleged pollution incident. The receipt or certificate should be kept together with the Oil Record Book Part I.

³ In case of discharge or disposal of bilge water from holding tank(s), state identity and capacity of holding tank(s) and quantity retained in holding tank.

⁴ The condition of the oil filtering equipment covers also the alarm and automatic stopping devices, if applicable.

MEPC 59/24/Add.1 ANNEX 23 Page 8

(H) Bunkering of fuel or bulk lubricating oil

- 26 Bunkering:
 - .1 Place of bunkering.
 - .2 Time of bunkering.
 - .3 Type and quantity of fuel oil and identity of tank(s) (state quantity added, in tonnes and total content of tank(s)).
 - .4 Type and quantity of lubricating oil and identity of tank(s) (state quantity added, in tonnes and total content of tank(s))."
- 2 Section (J) of the Oil Record Book Part II is replaced by the following:

"(J) Collection, transfer and disposal of residues and oily mixtures not otherwise dealt with

- 55 Identity of tanks.
- 56 Quantity transferred or disposed of from each tank. (State the quantity retained, in m³.)
- 57 Method of transfer or disposal:
 - .1 disposal to reception facilities (identify port and quantity involved);
 - .2 mixed with cargo (state quantity);
 - .3 transferred to or from (an)other tank(s) including transfer from machinery space oil residue (sludge) and oily bilge water tanks (identify tank(s); state quantity transferred and total quantity in tank(s), in m³); and
 - .4 other method (state which); state quantity disposed of in m³."
